**PHỤ LỤC 04**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số …/……/TT-NHNN ngày …/…/…… của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN BÊN ĐI VAY-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: ……………*V/v đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh* | *………, ngày …… tháng …… năm ………* |

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI KHOẢN VAY NƯỚC NGOÀI KHÔNG ĐƯỢC CHÍNH PHỦ BẢO LÃNH**

**Kính gửi:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam1

- Căn cứ Nghị định số [219/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/nghi-dinh-219-2013-nd-cp-quan-ly-vay-tra-no-nuoc-ngoai-doanh-nghiep-khong-duoc-chinh-phu-bao-lanh-217812.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank%22%20%5Co%20%22Ngh%E1%BB%8B%20%C4%91%E1%BB%8Bnh%20219/2013/N%C4%90-CP) ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;

- Căn cứ Thông tư số [12/2014/TT-NHNN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/thong-tu-12-2014-tt-nhnn-dieu-kien-vay-nuoc-ngoai-doanh-nghiep-khong-duoc-chinh-phu-bao-lanh-225222.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank%22%20%5Co%20%22Th%C3%B4ng%20t%C6%B0%2012/2014/TT-NHNN) ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về điều kiện vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);

- Căn cứ Thông tư số ……/2022/TT-NHNN ngày .... tháng .... năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp;

- Căn cứ thỏa thuận vay nước ngoài đã ký với bên (các bên) cho vay nước ngoài ngày …/…/…;

- Căn cứ vào thỏa thuận vay nước ngoài sửa đổi đã ký với bên (các bên) cho vay nước ngoài ngày …/…/…  (nếu có);

Bên đi vay có tên sau đây đăng ký với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thay đổi một số nội dung liên quan đến khoản vay nước ngoài như sau:

**I. BÊN VAY:**

1. Tên bên đi vay: …………………………………………………………………………

2. Mã số thuế: ………………………………………………………………………………

3. Mã số khoản vay: ………………………………………………………………………

4. Số, ngày của văn bản xác nhận đăng ký khoản vay nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

5. Số, ngày của (các) văn bản xác nhận đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (liệt kê theo trình tự thời gian tất cả các văn bản xác nhận đăng ký thay đổi - nếu có);

**II. NỘI DUNG THAY ĐỔI:**

1. Thay đổi 12 ……………………………………………………………………………:

- Nội dung hiện tại: ………………………………………………………………………

- Nội dung thay đổi: ………………………………………………………………………

Lý do thay đổi: ……………………………………………………………………………

2. Thay đổi n3: ……………………………………………………………………………

***\* Chú ý: ghi rõ điều khoản tham chiếu tại thỏa thuận thay đổi đối với mỗi nội dung thay đổi (nếu có).***

**III. GIẢI TRÌNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÔNG CÓ THỎA THUẬN THAY ĐỔI…………………………………………………………………………………………**

**IV. KIẾN NGHỊ:**

[Tên bên đi vay] đề nghị Ngân hàng Nhà nước xác nhận [Tên bên đi vay] đã đăng ký thay đổi nội dung khoản vay nước ngoài tại Ngân hàng Nhà nước.

**V. CAM KẾT**

1. Người ký tên dưới đây (đại diện của bên đi vay) cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác của mọi thông tin ghi trong Đơn này và các tài liệu kèm theo tại Hồ sơ đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của bên đi vay.

2. [Tên bên đi vay] cam kết tuân thủ các quy định của luật pháp Việt Nam, các quy định tại Nghị định số [219/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/nghi-dinh-219-2013-nd-cp-quan-ly-vay-tra-no-nuoc-ngoai-doanh-nghiep-khong-duoc-chinh-phu-bao-lanh-217812.aspx) ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh; Thông tư số [12/2014/TT-NHNN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/thong-tu-12-2014-tt-nhnn-dieu-kien-vay-nuoc-ngoai-doanh-nghiep-khong-duoc-chinh-phu-bao-lanh-225222.aspx) ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về điều kiện vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có); Thông tư số .../2022/TT-NHNN ngày ... tháng ... năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁPCỦA BÊN ĐI VAY** |

|  |
| --- |
| **Thông tin liên hệ:**Cán bộ phụ trách: ……………………………………….Điện thoại: …………………… Fax: ……………………Địa chỉ giao dịch (hoặc địa chỉ nhận công văn) |